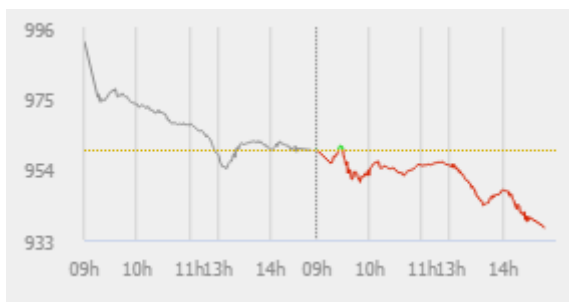




ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch 31/01 với diễn biến thận trọng, lực bán vẫn ở mức cao và đẩy hàng loạt cổ phiếu trụ cột giảm giá. Tuy nhiên, lực cầu ngay sau đó đã quay trở lại và giúp một số cổ phiếu trụ cột tăng giá trở lại từ đó nâng đỡ thị trường chung. Trong đó, các mã như CTG, CTD, BVH, VPB, MBB, BID, POW... đồng loạt tăng giá.

- Tạm dừng phiên sáng, VN-Index giảm 4.43 điểm (-0.46%) xuống 955.15 điểm. Toàn sàn có 90 mã tăng, 231 mã giảm và 44 mã đứng giá. Các cổ phiếu vốn hóa lớn trên thị trường có sự phân hóa mạnh. Trong đó, nhiều cổ phiếu ngân hàng tăng giá trở lại và giúp kim hãm đáng kể đà giảm của VN-Index. CTG tăng 3.1%, BID tăng 1.3%, MBB tăng 1.2%, SHB tăng 4%, VCB tăng 0.3%, STB tăng 1%, VPB tăng 0.9%.

- Bước sang phiên giao dịch chiều, thị trường không có tín hiệu tích cực. Tâm lý nhà đầu tư trở nên xấu hơn trước cùng với đó là việc quỹ ETF E1FVN30 thực hiện cơ cấu danh mục đầu tư đã khiến thị trường chao đảo. Lực bán tiếp tục rất lớn trong khi lực cầu yếu đã đẩy hàng loạt cổ phiếu trụ cột giảm sâu. Trong đó, HVN, HCM, DPM, PVD, VJC, VNM... đồng loạt giảm sàn. Bên cạnh đó, BVH giảm 6.8%, GAS giảm 6%, TCB giảm 5.4%, FPT giảm 4.9%, HPG giảm 4.7%.

- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm **22.96** điểm (**-2.39%**) xuống mức **936.62** điểm. Toàn sàn có **73** mã tăng, **281** mã giảm và **43** mã đứng giá.

- Thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng so với phiên trước. Tổng khối lượng giao dịch toàn phiên đạt 253.94 triệu cổ phiếu, trị giá 4,886.85 tỷ đồng. (Trong đó GDTT đạt hơn 865.0 tỷ đồng).

- Khối ngoại phiên hôm nay bán ròng trên Hose với giá trị 22.7 tỷ đồng. Trên HNX khối này bán ròng với giá trị 2.7 tỷ đồng.

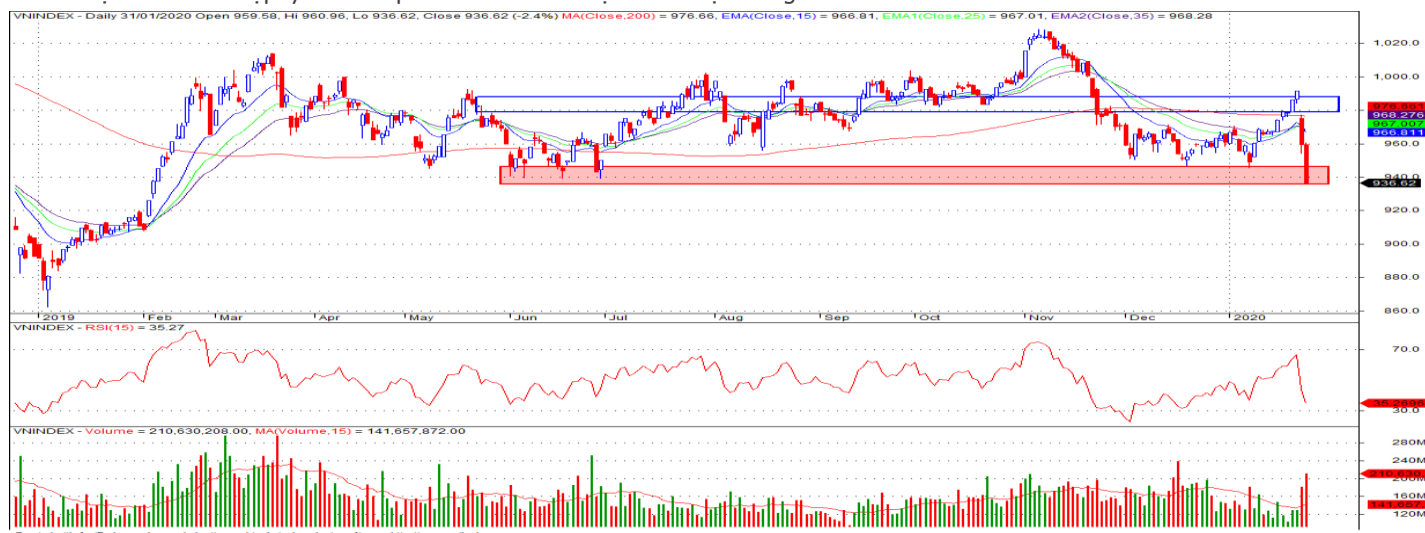
Giá trị đóng cửa	936.62
Biến động (%)	-22.96 (-2.39%)
KL(triệu CP)	253.94
Giá trị (tỷ đồng)	4,886.85
SLCP tăng giá	73
SLCP giảm giá	281
SLCP đứng giá	43

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

	HOSE	HNX
Mua	525.8	3.0
Bán	548.5	5.7
GTGD ròng	-22.7	-2.7

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường đóng cửa phiên 31/01 với diễn biến tiếp tục giảm điểm tiêu cực khi nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục chịu áp lực bán khá mạnh về cuối ngày. Thị trường khép lại 2 phiên giao dịch đầu năm Canh Tý 2020 với mức giảm hơn 5.6% kèm thanh khoản tăng cho thấy sự lo ngại của nhà đầu tư về việc ảnh hưởng của dịch bệnh cúm Corona sẽ ảnh hưởng mạnh đến tăng trưởng kinh tế trong nước nói riêng và toàn cầu nói chung. Tuy nhiên chúng tôi cho rằng phản ứng trong phiên hôm nay chỉ mang tính tức thời và có phần thái quá trong khi chưa có thống kê nào cho thấy sự ảnh hưởng rõ ràng của dịch bệnh sẽ tác động như thế nào đến nền kinh tế. TCSC cho rằng thị trường sẽ sớm có sự hồi phục trở lại trong các phiên sắp tới và cơ hội giải ngân với giá hấp dẫn đang mở ra đối với các nhà đầu tư đang nắm tỷ trọng tiền mặt cao cho mục tiêu đầu tư trung – dài hạn. Nhà đầu tư có thể xem xét các nhóm ngành, cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt trong quý IV và cả năm 2019 như: Ngân hàng, Tài chính, Bán lẻ... để xây dựng danh mục trong năm 2020. Các nhà đầu tư có tỷ lệ cổ phiếu cao đã chốt lời một phần danh mục khi đạt mục tiêu lợi nhuận và có thể giải ngân trở lại khi các cổ phiếu mục tiêu có sự điều chỉnh hợp lý sau các phiên điều chỉnh mạnh của thị trường.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/LỖ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến
1	NLG	Nắm giữ	29/03/2019	26.50	24.2	9.5%	31.7	31.0%	22.5	-7.1%
2	PNJ	Nắm giữ	20/05/2019	84.30	78.8	7.0%	95.0	20.6%	72.8	-7.6%
3	HPG	Nắm giữ	03/12/2019	24.10	23.4	3.0%	32.0	36.8%	22.0	-6.0%
4	STB	Nắm giữ	17/01/2020	10.20	10.5	-2.9%	14.0	33.3%	9.8	-7.1%

TIN TỨC NỔI BẬT

Chứng khoán châu Á phục hồi nhờ số liệu sản xuất Trung Quốc tích cực. MSCI châu Á - Thái Bình Dương trừ Nhật Bản tăng 0,5% trong đầu phiên 31/1, với cổ phiếu tại Nhật Bản tăng mạnh nhất khu vực. Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 1,2% với cổ phiếu nặng ký Fanuc tăng khoảng 2%. Kospi của Hàn Quốc và Hang Seng của Hong Kong lần lượt tăng 0,3% và 0,7%. ASX 200 của Australia tăng 0,3% trong khi NZX 50 của New Zealand giảm 0,1%. Tại Đông Nam Á, Straits Times của Singapore tăng 0,2% và KLCI của Malaysia tăng 0,1%. Tâm lý giao dịch của giới đầu tư châu Á tích cực hơn sau báo cáo về lĩnh vực sản xuất của Trung Quốc. Theo số liệu của Cục Thống kê Trung Quốc, PMI sản xuất tháng 1 không đổi so với tháng trước đó, là 50 điểm, ngang với kỳ vọng của giới chuyên gia. ([Link: https://ndh.vn/quoc-te/chung-khoan-chau-a-phuc-hoi-nho-so-lieu-san-xuat-trung-quoc-tich-cuc-1262401.html](https://ndh.vn/quoc-te/chung-khoan-chau-a-phuc-hoi-nho-so-lieu-san-xuat-trung-quoc-tich-cuc-1262401.html))

VNM: Vinamilk báo lãi 2019 đạt 10.554 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch năm. Công ty sữa Việt Nam (Vinamilk, HoSE: VNM) công bố BCTC hợp nhất quý IV/2019 với doanh thu tăng gần 10% lên 14.239 tỷ đồng. Giá vốn tăng mạnh hơn nên lãi gộp còn tăng 8% đạt 6.680 tỷ đồng. Biên lãi gộp ghi nhận 46,9%, giảm so với mức 47,3% cùng kỳ năm trước. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 31% lên 234 tỷ đồng, chi phí gần gấp 3 lần lên 71 tỷ đồng. Chi phí bán hàng tăng thêm 340 tỷ đồng lên 3.701 tỷ đồng, chi phí quản lý cũng tăng thêm 152 tỷ lên 482 tỷ. Do vậy, lãi sau thuế của Vinamilk đạt 2.176 tỷ đồng, giảm 5%. Cả năm, Vinamilk đạt 56.318 tỷ đồng doanh thu, tăng 7%; lợi nhuận sau thuế 10.554 tỷ đồng, tăng 3,4%. Với kết quả này, công ty đã hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm đề ra. ([Link: https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/vinamilk-bao-lai-2019-dat-10-554-ty-dong-hoan-thanh-ke-hoach-nam-1262398.html](https://ndh.vn/ket-qua-kinh-doanh/vinamilk-bao-lai-2019-dat-10-554-ty-dong-hoan-thanh-ke-hoach-nam-1262398.html))

Viettel Global: LNTT quý 4 tăng mạnh, đạt 606 tỷ đồng. Diễn biến tích cực tại thị trường mới Myanmar đã kéo lợi nhuận quý 4 cũng như cả năm 2019 của Viettel Global tăng vọt. Tổng CTCP Đầu tư Quốc tế Viettel (Viettel Global, UPCoM: VGI) vừa công bố kết quả kinh doanh hợp nhất quý 4/2019 với doanh thu và lợi nhuận đều tăng trưởng cao so với cùng kỳ. Cụ thể, trong quý vừa qua, doanh thu đạt 4,663 tỷ đồng, tăng 5%, và lợi nhuận trước thuế (LNTT) tăng vọt từ 20 tỷ đồng cùng kỳ năm 2018 lên 606 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế (LNST) của cổ đông công ty mẹ tăng lên 433 tỷ đồng. Hai động lực chính giúp lợi nhuận tăng vọt là thị trường Myanmar đạt kết quả khả quan. ([Link: https://vietstock.vn/2020/01/viettel-global-lntt-quy-4-tang-manh-dat-606-ty-dong-830-728150.htm](https://vietstock.vn/2020/01/viettel-global-lntt-quy-4-tang-manh-dat-606-ty-dong-830-728150.htm))

VJC: Vietjet Air báo lãi ròng 4,219 tỷ đồng trong năm 2019. Theo BCTC quý 4/2019 của CTCP Hàng không Vietjet (Vietjet Air, HOSE: VJC), doanh thu thuần năm 2019 ghi nhận gần 52,060 tỷ đồng, suýt soát cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận trước thuế đạt gần 5,011 tỷ đồng, thực hiện được 81% kế hoạch; lãi ròng đạt gần 4,219 tỷ đồng. Năm 2019, tổng doanh thu thuần hợp nhất của Vietjet ghi nhận gần 52,060 tỷ đồng, suýt soát cùng kỳ năm trước, thực hiện được 89% kế hoạch năm. Riêng trong quý 4/2019, doanh thu của Vietjet đạt gần 13,926 tỷ đồng. Trong đó, doanh thu chủ yếu đến từ chuyển vận chuyển hành khách (38%), chuyển giao quyền sở hữu và thuê tàu bay (37%). ([Link: https://vietstock.vn/2020/01/vietjet-air-bao-lai-rong-4219-ty-dong-trong-nam-2019-737-728651.htm](https://vietstock.vn/2020/01/vietjet-air-bao-lai-rong-4219-ty-dong-trong-nam-2019-737-728651.htm))

TOP 5 GIAO DỊCH THỎA THUẬN

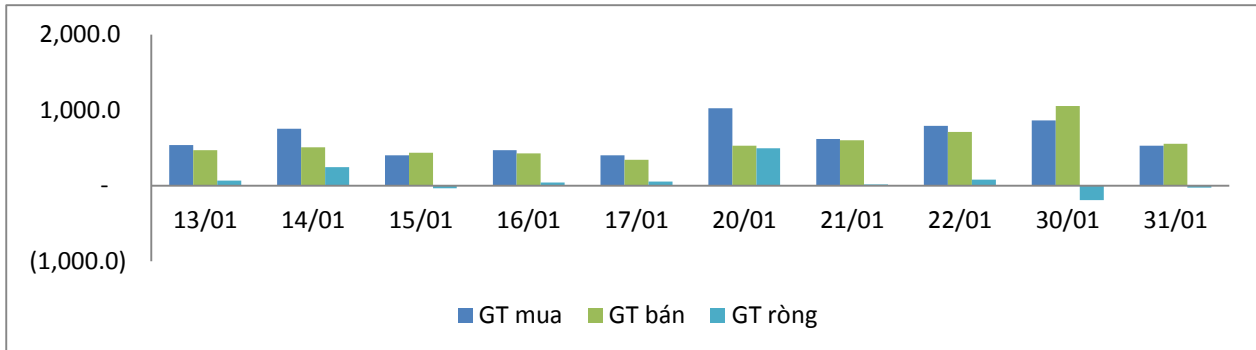
MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
HOSE		
ROS	25,050,000	240.8
VNM	727,450	81.1
VJC	500,000	74.5
VPB	1,305,990	31.6
PNJ	250,000	23.4
HNX		
OCH	6,404,800	58.2
VC3	169,000	2.8
VMC	230,000	2.6
SHB	102,000	0.7
VCG	5,000	0.1

TOP 5 GIÁ TRỊ GIAO DỊCH

MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
HOSE		
CTG	11,815,850	293.2
HPG	10,994,970	272.7
FPT	4,118,150	218.3
VNM	1,915,820	214.4
PNJ	2,087,700	178.7
HNX		
SHB	18,934,500	145.4
ACB	4,242,000	98.9
PVS	4,334,500	72.5
AMV	1,239,500	26.8
VCS	227,400	15.1

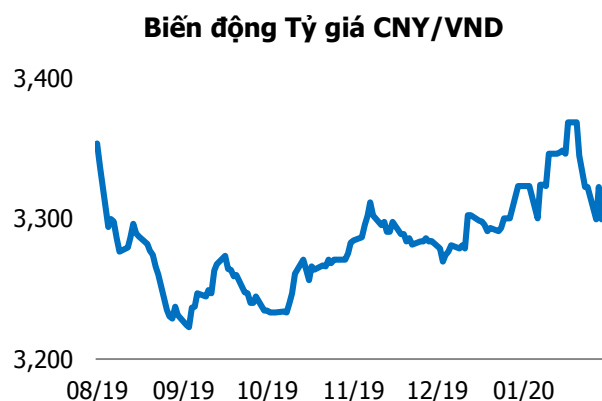
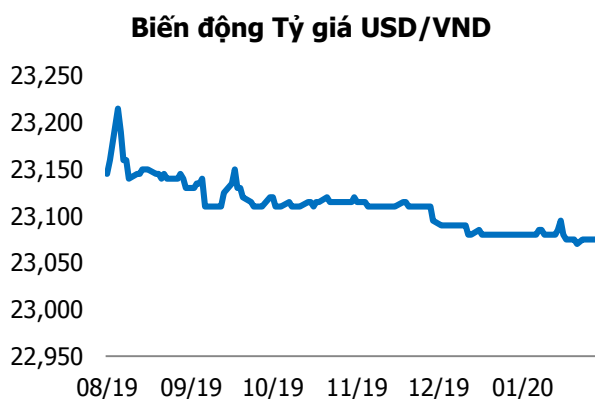
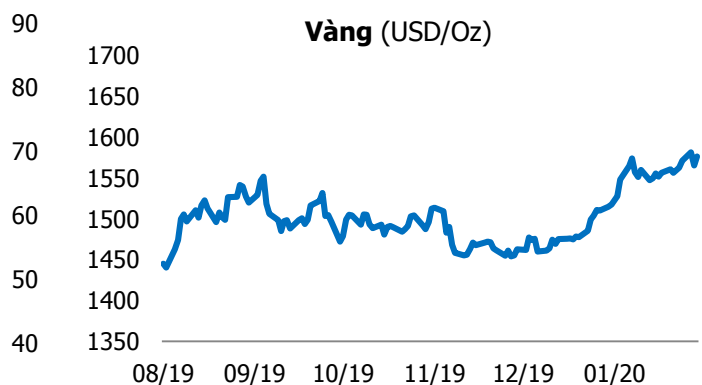
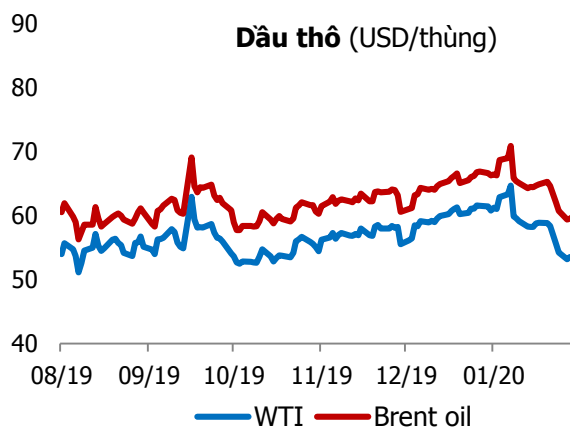
GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	GT Mua (Tỷ)	% Thị trường	GT Bán (Tỷ)	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	525.8	10.76	548.5	11.22	-22.7
HNX	3.0	0.55	5.7	1.04	-2.7
Tổng số	528.8		554.2		-25.4



HOSE			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
VCB	48.2	VNM	50.8
VHM	31.3	CTG	28.6
VPB	29.7	VIC	19.5
GAS	21.2	VJC	16.5
NT2	11.2	HPG	14.4

HNX			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
CEO	0.36	SHB	1.28
BVS	0.23	PVS	1.01
IDV	0.18	NTP	0.78
INN	0.12	PVI	0.41
PMC	0.11	CSC	0.28



TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi TCSC dựa vào các nguồn thông tin mà TCSC coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích TCSC. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

TCSC có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công (TCSC)

Lầu 2, Số 6 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 38270527 | Fax: (028) 38218010

E-mail: info@tcsc.vn

Web: www.tcsc.vn